

Máy in trắng đen khổ A4 DocuPrint P505 d

Thiết bị văn phòng hỗ trợ đáng tin cậy dành cho nhóm



Mang đến tốc độ và chất lượng vượt trội trong một thiết bị nhỏ gọn

Fuji Xerox DocuPrint P505d là giải pháp in ấn đáng tin cậy với khả năng in đơn sắc có tốc độ và chất lượng cao đáp ứng được nhu cầu của bất kỳ doanh nghiệp nào. Hoạt động đơn giản và kết nối an toàn, thiết bị này có tất cả các tính năng giúp tăng cường cho quy trình công việc của bạn.

TỐC ĐỘ MÀ BẠN CẦN, MANG ĐẾN SẢN PHẨM MÀ BẠN CÓ THỂ TIN CẬY

Bạn không có thời gian chờ đợi bản in của mình? Với khả năng in tối đa 63 trang/phút, DocuPrint P505d có thể mang lại tốc độ mà nhóm làm việc của bạn yêu cầu bất cứ lúc nào.

- Tốc độ in cực nhanh 63 trang/phút, với thời gian cho ra bản in đầu tiên ít hơn 4,6 giây.
- Chu kỳ vận hành tối đa lên tới 215.000 trang mỗi tháng để xử lý những nhu cầu in ấn tài liệu khối lượng lớn.

KẾT CẤU NHỎ GỌN

Fuji Xerox DocuPrint P505d được thiết kế với nhiều tính năng, mang lại năng suất và hoạt động tốt hơn. Tất cả đều được gói gọn trong một thiết kế giúp tiết kiệm không gian văn phòng của bạn.



THÔNG TIN CHUNG VỀ DOCUPRINT P505D

- Tốc độ in lên tới 63 trang/phút
- Độ phân giải in 1200 x 1200 dpi
- USB 3.0, sẵn sàng kết nối mạng, mạng không dây tùy chọn
- Bộ nạp 500 tờ tiêu chuẩn + khay tay 150 tờ
- 427.4 x 465.5 x 443.4 mm





Thao tác đơn giản, in ấn chất lượng, tùy chỉnh theo nhu cầu.

Chức năng và hiệu suất vượt trội kết hợp cùng một màn hình cảm ứng trực quan và có khả năng tùy biến - cho phép bạn điều khiển mọi thao tác chỉ bằng một nút bấm.

MANG ĐẾN CHẤT LƯỢNG IN TRẮNG ĐEN ĐỒNG NHẤT

Fuji Xerox DocuPrint P505d mang đến khả năng in trắng đen chất lượng cao trong các dự án. Được thiết kế để đáp ứng các yêu cầu trong các môi trường có nhu cầu in ấn khối lượng lớn, do đó cho dù khối lượng in ấn có lớn đến đâu, bạn cũng có thể tin tưởng việc bản in luôn có chất lượng đồng đều từ đầu đến cuối.

Fuji Xerox DocuPrint P505d được trang bị tính năng CCSLED (Thiết bị phát sáng tự quét ngăn dòng) cho phép in ra chất lượng tốt nhất với độ phân giải 1200 x 1200 dpi, nhỏ gọn và tiết kiệm điện.

TỐC ĐỘ IN HAI MẶT SIÊU NHANH VỚI CÔNG NGHỆ TRI-ROLL

Thiết bị DocuPrint P505d được tích hợp hệ thống nạp 3 cuộn mới được phát triển, hay còn gọi là hệ thống "tri-roll", làm tăng tốc độ in hai mặt lên tới 88% so với tốc độ in một mặt.

Cơ chế này hoạt động bằng cách nạp thêm một tờ giấy vào máy in trong khi 2 tờ đầu tiên vẫn đang được chuyển qua hệ thống ba cuộn.

Sự cải tiến trong hoạt động này sẽ giúp làm tăng năng suất, và giúp bạn tiết kiệm được chi phí.

Màn hình cảm ứng tùy chỉnh 5"

Trang bị giao diện màn hình cảm ứng màu tiên tiến nhất trong ngành. Màn hình cảm ứng 5 inch mang đến cho người dùng một trải nghiệm với tiêu chuẩn cao hơn trong việc tùy biến, cá nhân hóa và linh hoạt hơn trong cách sử dụng.

Với màn hình giống với màn hình trải nghiệm "di động" quen thuộc và hỗ trợ các ứng dụng tập trung vào công việc, DocuPrint P505d cho phép bạn xem lệnh in nhanh hơn và ít thao tác hơn. Những tính năng tương tự cũng cho phép bạn in trực tiếp từ bộ nhớ USB thông qua thao tác chạm vào biểu tượng.

Một giao diện trực quan sẽ giúp bạn thao tác lệnh từ đầu đến cuối, đặt các chức năng quan trọng ở vị trí gần phía trên màn hình cũng như các tính năng thường dùng ở phía trên hoặc ở giữa. Nếu không thích vị trí của một chức năng hoặc biểu tượng? Bạn có thể tùy chỉnh giao diện theo ý thích riêng của mình.

Sự cân bằng tuyệt đối giữa công nghệ phần cứng và ứng dụng từ phần mềm sẽ giúp người dùng tương tác với DocuPrint P505d nhanh hơn, hoàn thành được nhiều công việc hơn



Truy cập vào thế giới kết nối của chúng tôi một cách nhanh chóng, đơn giản và an toàn. Kết nối với thế giới Nhanh chóng, hiệu quả và an toàn hơn.

In từ mọi thiết bị một cách nhanh chóng, đơn giản và hiệu quả với khả năng kết nối an toàn và dễ sử dụng thông qua các giải pháp có dây và không dây trong duy nhất một hệ thống điều khiển đơn giản của chúng tôi.

GIGABIT ETHERNET

DocuPrint P505d sẽ tận dụng băng thông khổng lồ Gigabit Ethernet để cung cấp giải pháp in liền mạch giúp nâng cao hiệu suất và khả năng sử dụng các ứng dụng để cung cấp giải pháp in nhanh, chính xác tích hợp được vào quy trình làm việc sáng tạo.

WIFI VÀ WIFI DIRECT TÙY CHỌN

Khả năng WiFi cho phép kết nối mạng dễ dàng, cung cấp hoạt động an toàn và đáng tin cậy từ bất kỳ thiết bị nào trong mạng.

Với tùy chọn WiFi Direct, tất cả các thiết bị của bạn đều có thể kết nối trực tiếp tới máy in một cách nhanh chóng, an toàn và dễ dàng mà không cần đến điểm truy cập không dây, đảm bảo khả năng vận hành nhanh chóng và đơn giản trong mọi tình huống.

NFC KHẢ DỤNG (Chạm và in)

Với công nghệ NFC (Near Field Communication) mới nhất, người dùng có thể in từ các thiết bị di động được kích hoạt tương tự chỉ với một số thiết lập tối thiểu. Người dùng chỉ cần chạm thiết bị vào máy in và kết nối sẽ được thực hiện để in một cách nhanh chóng và dễ dàng.

USB 3.0

Kết nối trực tiếp qua cổng USB 3.0 cực nhanh mà vẫn an toàn. Thiết lập đơn giản, người dùng đang sử dụng Windows PC hay Mac đều có thể trực tiếp in từ môi trường phần mềm sẵn có, đảm bảo việc sao chụp hoàn hảo và thời gian in nhanh nhất có thể.

IN AN TRONG NHÓM LÀM VIỆC MỘT CÁCH AN TOÀN VÀ ĐÁNG TIN CẬY

Với giải pháp in ẩn bảo mật, bao gồm cả hoạt động in giấy ra, các yếu tố an ninh và bảo mật có thể được duy trì trong bất kỳ quy trình làm việc nào, cho một quy trình cuối-đến-cuối hoàn toàn an toàn.

TIÊU CHUẨN BẢO MẬT HIỆN ĐẠI NHẤT

Để bảo vệ thông tin nhạy cảm, dữ liệu sẽ được mã hóa và gửi qua mạng bằng giao thức mã hóa dữ liệu SSL/TLS và IPsec.

Một dòng mã bảo vệ số sẽ được thêm vào thông qua phần mềm quản lý SNMPv3 cho phép bạn theo dõi trạng thái của các thiết bị trong mạng.

IN AN BẢO MẬT

Thông qua dịch vụ SecurePrint, người dùng sẽ tự quyết định thời điểm in tài liệu để đảm bảo sự bảo mật và an toàn khi in tài liệu mà không cần ảnh hưởng đến các tài liệu đang trogn trạng thái chờ in.

SecurePrint hoạt động như thế nào



In tài liệu của bạn với tùy chọn SecurePrint và xác định mật mã



Chọn tài liệu từ menu SecurePrint



Nhập mật mã để in tài liệu



Tài liệu được đưa ra khỏi danh sách trong SecurePrint và in ra một cách an toàn.

Bảo vệ tài sản của bạn, tăng khả năng kiểm soát chi phí in ấn.

Fuji Xerox DocuPrint P505d được trang bị các giải pháp tích hợp để sử dụng cùng các tính năng quản lý chi phí đơn giản.

CENTREWARE INTERNET SERVICES

CentreWare Internet Services (CWIS) là một phần mềm quản lý tích hợp, cho phép quản trị viên giám sát, cấu hình và khắc phục sự cố mạng máy in từ trình duyệt web của họ. Hotlink có khả năng cấu hình sẽ cho phép truy cập vào thông tin sản phẩm, trình điều khiển phần mềm, phần trợ giúp và hỗ trợ khách hàng một cách thuận tiện ngay khi cần.

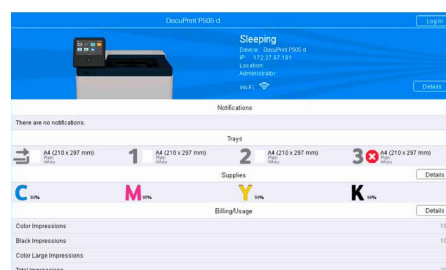
Phần mềm cũng tạo ra các cảnh báo email để thông báo về một số vấn đề cần lưu ý, chẳng hạn như khi gần hết mực, để quản lý dễ dàng hơn.

Xerox® Standard Accounting

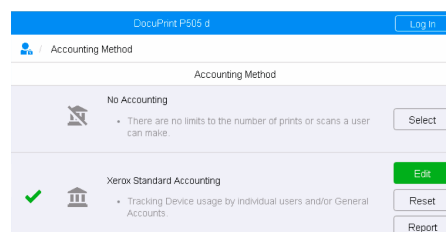
Xerox® Standard Accounting (XSA) không chỉ theo dõi lượng tài liệu in ra trong văn phòng của bạn mà còn kiểm soát các đối tượng in.

Chức năng này cho phép bạn dễ dàng quản lý truy cập, thu thập dữ liệu về lưu lượng sử dụng in và cắt giảm chi phí bằng cách hạn mức vượt quá.

Xerox® Standard Accounting cũng cung cấp cho bạn một cách thức đơn giản nhưng hiệu quả để tăng cường bảo mật mạng bằng cách hạn chế truy cập và theo dõi việc sử dụng máy in.



CentreWare Internet Services



Xerox® Standard Accounting

Các tùy chọn linh hoạt mạnh mẽ phù hợp với nhu cầu của bạn.

Với tính linh hoạt và khả năng mở rộng để phát triển cùng doanh nghiệp của bạn, DocuPrint P505d sẽ tối ưu hóa năng suất văn phòng và mang lại sự nổi bật với các tùy chọn hoàn thiện chuyên nghiệp.



1 **Khay giấy ra 500 tờ** với cảm biến toàn khay

2 **Bộ tăng cường ổ cứng 250 GB** tùy chọn giúp tăng khả năng cho các chức năng ứng dụng.

3 **Một cổng USB ở mặt trước**** cho phép người dùng nhanh chóng in từ bất kỳ thẻ nhớ USB tiêu chuẩn nào.

4 **Khay tay 150 tờ** có khả năng xử lý giấy có kích cỡ từ 76,2 x 127 mm đến 215,9 x 355,6 mm

5 **Khay 1** xử lý giấy lên tới 500 tờ có kích cỡ từ 76,2 x 190,5 mm đến 215,9 x 355,6 mm

6 **Giá đỡ tùy chọn (có bánh xe)**

Chứa hộp mực và các vật tư khác.

7 **Bộ nạp trữ lượng lớn (có bánh xe)**

thêm 2.000 tờ với khổ tiêu chuẩn A4 và Letter.

8 **Bổ sung lên tới 4 khay giấy 500 tờ**

với khả năng xử lý giấy có kích cỡ từ 76,2 x 127 mm đến 215,9 x 355,6 mm (Tối đa 2 khay bổ sung với ngăn chứa tùy chọn, và 1 khay với Bộ nạp trữ lượng lớn).

9 **Bộ hoàn thiện tùy chọn** xếp chồng và dập ghim lên tới 50 tờ, có bao gồm một khay giấy ra 500 tờ.

10 **Hộp thư tùy chọn** bao gồm 4 ngăn chứa và mỗi khay có thể chứa được đến 100 tờ.

* Có thể vô hiệu hóa cổng USB

khả năng tiết kiệm của thiết bị.

Chất lượng in tuyệt vời kết hợp cùng các tính năng vận hành ít hao tốn nhất trên thị trường.

TIẾT KIỆM VỚI MỰC SUPER EA-ECO

Mực Super EA-Eco chứa một hợp chất nhựa polyester mới có ảnh hưởng đáng kể đến độ bám dính của mực khi thay đổi nhiệt độ.

Điều này cho phép mực Super EA-Eco đạt được nhiệt độ nóng chảy thấp hơn 10-15°C so với mực tiêu chuẩn, giúp giảm mức tiêu thụ điện năng lên đến 20% và giảm lượng phát thải CO₂ tới 35%. Loại mực này sẽ giúp bạn tiết kiệm nhiều hơn, đồng thời có ích hơn cho hành tinh xanh của chúng ta.

NĂNG SUẤT CAO, CHI PHÍ THẤP

Hộp mực in có năng suất cao cho phép in ấn trong thời gian dài, giúp giảm tổng chi phí hoạt động.

HIỆU QUẢ NĂNG LƯỢNG ĐÃ ĐƯỢC CHỨNG NHẬN

Fuji Xerox DocuPrint P505d được chứng nhận nhãn năng lượng Energy Star quốc tế, một chương trình dán nhãn tự nguyện được thiết kế để xác định và quảng bá các sản phẩm hỗ trợ giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.



Thông số kỹ thuật của DocuPrint P505d

Tên sản phẩm		DocuPrint P505d	
Tốc độ in (Trắng đen)		Lên đến 63 trang/phút (A4)	
Tốc độ in hai mặt (Trắng đen)		Lên đến 56 trang/phút (A4)	
Độ phân giải in		1.200 x 1.200 dpi (Công nghệ hình ảnh Fuji Xerox)	
Thời gian cho ra bản chụp đầu tiên		Dưới 4,6 giây	
Chu kỳ hoạt động tối đa		215,000 trang/tháng	
Bộ nhớ (tiêu chuẩn)		2GB	
Bộ xử lý		Lõi kép 1,05GHz	
PDL		TIFF, FX PDF, PCL6, PCL5c, PS, XPS (XML Paper Specification)	
Giao thức		Ethernet (tiêu chuẩn): TCP/IP (IPv4/IPv6, LPD, IPP, IPPS, SMB, Port9100, WSD*, HTTP, HTTPS, SMTP, RARP, AutoIP, WINS, Telnet), SNMP, DHCP, BOOTP, Bonjour (mDNS), LDAP, LDAPS, Kerberos, DNS, DDNS, SNTp, FTP IEEE 802.11b/802.11g/802.11n *WSD là từ viết tắt của Web Services on Devices.	
Kết nối		Ethernet (1000BASE-T/100BASE-TX/10BASE-T), USB 3.0 (Hi-Speed), Near Field Communication (NFC), Optional Wireless (IEEE802.11b/802.11g/802.11n)	
Hệ điều hành hỗ trợ		PCL Driver:Windows 10 (32bit), Windows 10 (64bit), Windows 8.1 (32bit), Windows 8.1 (64bit), Windows 7 (32bit), Windows 7 (64bit), Windows Server 2016 (64bit), Windows Server 2012 R2 (64bit), Windows Server 2012 (64bit), Windows Server 2008 R2 (64bit), Windows Server 2008 (32bit), Windows Server 2008 (64bit) Adobe® PostScript® 3™ Driver:Windows 10 (32bit), Windows 10 (64bit), Windows 8.1 (32bit), Windows 8.1 (64bit), Windows 7 (32bit), Windows 7 (64bit), Windows Server 2016 (64bit), Windows Server 2012 R2 (64bit), Windows Server 2012 (64bit), Windows Server 2008 R2 (64bit), Windows Server 2008 (32bit), Windows Server 2008 (64bit), macOS 10.12 Sierra, OS X 10.11 El Capitan, OS X 10.10 Yosemite, OS X 10.9 Mavericks, OS X 10.8 Mountain Lion, Citrix Xen App 6.0/ 6.5/ 7.5/ 7.6/ 7.7/ 7.8/ 7.9/ 7.11	
Input Paper Size	Khay tiêu chuẩn	A4, B5 (JIS), A5, Legal 14", Legal 13", Letter, Executive Khô giấy tùy chỉnh (Chiều rộng: 76,2 mm tới 215,9 mm, chiều dài: 190,5 mm tới 355,6 mm)	
	Khay đa dụng	Chiều rộng : 76,2 tới 215,9mm	
		Chiều dài: 127 tới 355,6mm	
	Bộ nạp tiêu chuẩn 500 tờ	Chiều rộng : 76,2 tới 215,9mm	
		Chiều dài: 190,5 tới 355,6mm	
	Bộ nạp trữ lượng lớn 2000 tờ tùy chọn (HCF)	A4, Letter	
	In hai mặt – khô giấy tùy chỉnh	Chiều rộng : 139,7 tới 215,9 mm	
		Chiều dài 203,2 tới 355,6 mm	
Trọng lượng giấy đầu vào		Tất cả các khay (ngoại trừ HCF & khay đảo mặt): 60 tới 220gsm HCF & khay đảo mặt: 60 tới 176gsm	
Dung lượng giấy đầu vào		Khay tay: 150 tờ; Khay tiêu chuẩn: 550 tờ Bộ nạp tùy chọn: 550 tờ; Bộ nạp trữ lượng lớn tùy chọn: 2.000 tờ; Tối đa: 3.250 tờ	
Dung lượng giấy đầu ra		Giấy ra tiêu chuẩn: 500 tờ úp mặt Bộ hoàn thiện tùy chọn: 500 tờ úp mặt Hộp chứa 4 ngăn tùy chọn: 100 tờ úp mặt x 4	
Kích thước (WxDxH)		427,4 x 465,5 x 443,4 mm	
Trọng lượng (có hộp mực)		22,3 kg	
Nguồn điện		AC 110-127 V ± 10%, 12A, 50/60Hz ±3% AC 220-240 V ± 10%, 8A, 50/60Hz ±3%	
Mức tiêu thụ điện		AC 115V: Mức tiêu thụ điện tối đa:1230 W Chế độ ngủ: 0,9 W hoặc ít hơn AC 230V: Mức tiêu thụ điện tối đa:1200 W Chế độ ngủ: 1,1 W hoặc ít hơn	
Mức độ tiếng ồn		Khi hoạt động (chỉ thiết bị chính): 7,50 B; 59,5 dB (A) Chế độ chờ (chỉ thiết bị chính): 5,80 B; 39,4 dB (A)	
Phụ kiện		Mã sản phẩm	
Bộ nạp 500 tờ		EC103493	
Bộ nạp trữ lượng lớn (2000 tờ)		EC103494	
Bánh xe		EC103495	
Tủ		EC103496	
HDD extension Kit		EC103497	
Wireless LAN Kit		EC103438	
Hộp chứa 4 ngăn		EC103499	
Bộ hoàn thiện		EC103500	
Vật tư tiêu hao*		Năng suất	Mã sản phẩm
Hộp mực tiêu chuẩn màu đen		12,000	CT203069
Hộp mực trữ lượng lớn màu đen		30,000	CT203070
Trống mực màu đen		60,000	CT351157
Bộ cuộn giấy		100,000	EC103505
Bộ sấy 110V		200,000	EC103506
Bộ sấy 220V		200,000	EC103507
BTR (Cuộn chuyển giấy nghiêng)		200,000	EC103508
Hộp ghim loại XE (5.000 x 2 cái)		–	CWAA0856

*Năng suất được công bố theo ISO/IEC 19798/24712. Năng suất có thể thay đổi tùy thuộc vào hình ảnh, diện tích, phạm vi in và chế độ in (chiều dài công việc, kích thước giấy, loại giấy và hướng đặt giấy). Máy in được giao hàng có kèm theo một bộ hộp mực ban đầu với năng suất trung bình 10.000 trang và lên đến 60.000 trang cho trống mực.

Nghiêm cấm sao chép Vui lòng lưu ý, pháp luật nghiêm cấm các hình thức sao chép sau: Nội ngoại tệ, cổ phiếu, trái phiếu chính phủ và các chứng chỉ trái phiếu địa phương. Các loại tem bưu phẩm, bưu thiếp không được sử dụng, v.v...
Các loại tem chứng nhận theo quy định của pháp luật.
Các hình thức sao chép liên quan đến tác quyền (tác phẩm văn học, âm nhạc, hội họa, điêu khắc nghệ thuật, bản đồ, tác phẩm điện ảnh, bản vẽ, tác phẩm hình nghệ thuật, etc...) bị nghiêm cấm trừ khi việc sao chép đó nhằm mục đích sử dụng cá nhân, gia đình hoặc tương đương trong phạm vi giới hạn.



**An toàn sử dụng**

Trước khi sử dụng thiết bị, vui lòng đọc kỹ Sách hướng dẫn cẩn thận để sử dụng đúng cách. Sử dụng sản phẩm với nguồn điện và điện áp được chỉ định. Chắc chắn thiết bị phải được tiếp đất để tránh xảy ra các sự cố về điện.

Để biết thêm thông tin hoặc chi tiết về sản phẩm, vui lòng liên lạc với chúng tôi tại địa chỉ

Công ty TNHH Fuji Xerox Việt Nam

Tầng 12, Tòa nhà Vincom
72 Lê Thánh Tôn, Quận 1, TP HCM
Điện thoại: (84-28) 38 290 038
Fax: (84-28) 38 290 032

<http://www.fujixerox.com.vn>

Xerox, Xerox và Thiết Kế công nghệ Fuji Xerox và Thiết Kế là những nhãn hiệu hoặc nhãn hiệu đã được đăng ký của Xerox Corporation tại Nhật Bản và/hoặc các quốc gia khác.

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 14, Tòa nhà VCCI
9 Đào Duy Anh, Q. Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: (84-24) 38 241 063
Fax: (84-24) 38 241 113

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 4, Tòa nhà Harbour View
12 Trần Phú, Q. Ngô Quyền, Hải Phòng
Điện thoại: (84-225) 3859 236
Fax: (84-225) 3859 239

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 5, Tòa nhà VP Indochina Riverside
74 Bạch Đằng, Q. Hải Châu, Đà Nẵng
Điện thoại: (84-236) 3892 896
Fax: (84-236) 3892 895



Thông tin trên có giá trị ở thời điểm tháng 10 năm 2017. MARS6568